

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2020/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2020/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 15/01/2001 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Thôn A, xã T huyện C, tỉnh Bình Định; tạm trú: 33 Ngô Bệ, phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1972 và con bà Đoàn Thị Yến G, sinh năm 1973; bị cáo có 02 chị em, bị cáo là thứ 2; tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 31/12/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng biện pháp bảo lãnh, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Trần Duy K, sinh năm 1996; địa chỉ: 195/5 Đ phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Đoàn Thị Yến G, sinh năm 1973; thường trú: Thôn A, xã T huyện C, tỉnh Bình Định, có mặt.
2. Chị Trương Thị Hạnh G1, sinh năm 1977; thường trú: 46 T khu phố 8, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/12/2019, bị cáo Nguyễn Xuân T đặt xe Goviet của anh Trần Duy K từ địa chỉ số 33 đường Ngô Bệ, phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu ký túc xá B, Đại Học Quốc Gia địa chỉ khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đến do không mang theo điện thoại, T hỏi mượn anh K điện thoại để điện cho bạn ra trả tiền xe. Anh K lấy điện thoại Samsung J3 ra nạp tiền ví momo với mật khẩu là 258196, T nhìn thấy mật khẩu. Anh K đưa điện thoại cho T sử dụng, T mở tài khoản momo thấy có 39.000 đồng, tiếp tục mở tin nhắn điện thoại thấy trong tài khoản ngân hàng Vietcombank có mã OTP với số dư 39.000.000 đồng. T thực hiện thao tác chuyển số tiền 4.000.000 đồng từ tài khoản Vietcombank sang tài khoản momo của anh K, sau đó chuyển từ tài khoản momo của anh K sang tài khoản momo của Nguyễn Xuân T. T thực hiện nhiều lần nhưng chỉ có hai lần chuyển khoản thành công là 3.000.000 đồng và 800.000 đồng, tổng 3.800.000 đồng, sau đó T xóa hết các tin nhắn chuyển tiền trả điện thoại cho anh K. Sau khi chiếm đoạt được tiền, T trả điện thoại cho anh K, đồng thời nói anh K chở về tiệm cầm đồ Tân Việt có địa chỉ số 22 đường Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây T sử dụng số tiền trong tài khoản momo trả 1.300.000 đồng để chuộc điện thoại Samsung J4+ đã cầm cố trước đó, rút ra 280.000 đồng tiền mặt. T trả 200.000 đồng tiền xe cho anh K. Số tiền còn lại 2.500.000 đồng T sử dụng trả nợ cho tài khoản momo PHI THANH TRUONG và tiêu xài cá nhân hết.

Anh K khi về nhà, kiểm tra tài khoản biết bị mất 3.800.000 đồng trong tài khoản, tiến hành tra cứu lịch sử giao dịch thể hiện vào lúc 19 giờ đến 19 giờ 30 phút ngày 21/12/2019 đã chuyển khoản ví momo cho tài khoản Nguyễn Xuân T số tiền 3.800.000 đồng.

Ngày 22/12/2019, anh K đến công an phường Đông Hòa trình báo sự việc, công an phường Đông Hòa mời Nguyễn Xuân T lên làm việc, tại đây T đã đầu thú khai nhận việc chiếm đoạt tiền của anh K.

Đối với chị Trương Thị Hạnh G1 chủ tiệm cầm đồ Tân Việt, chị G1 không biết T sử dụng tiền để chuộc điện thoại đang cầm cố là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An không xử lý.

Đối với tài khoản momo mang tên PHI THANH TRUONG mà Nguyễn Xuân T chuyển 2.400.000 đồng vào trả nợ, hiện không xác định được ai là chủ tài khoản nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Dĩ An không có căn cứ xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Samsung J4+ màu đen, sim số 033.660.7815.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã trả cho bị hại Trần Duy K số tiền 3.800.000 đồng, anh K không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 197/CT – VKS ngày 22 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T

về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 8 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy sim số điện thoại số 033.660.7815. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động Samsung J4+ màu đen

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận việc mình đã làm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo tiếp tục học tập, sửa sai để làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Nguyễn Xuân T: Biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú ngày 22/12/2019, lời khai bị hại, biên bản lấy lời khai bị cáo T, quá trình tranh tụng tại phiên tòa thể hiện ngày 21/12/2019 bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt 3.800.000 đồng của anh Trần Duy K. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú. Tình tiết trên được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại Trần Duy K được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đang theo học tại trường học viện kỹ thuật mật mã, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ sim số điện thoại, điện thoại di động do bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, sim số điện thoại cần tịch thu tiêu hủy, điện thoại cần tịch thu phát mãi sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt bị cáo T không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy không được chấp nhận.

[5] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp

2.1 Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Sim số điện thoại số 033.660.7815

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Samsung j4 +

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2020 tại chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2.2 Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tt;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh